TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y - TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HSST
Ngày 14/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Lực.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Thu và ông Nguyễn Hà Giang

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Việt Phúc, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Dương, Kiểm sát viên.

Ngày 14/3/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình; xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2023/TLST-HS ngày 09/02/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2023/QĐXXST-HS ngày 01/3/2023 đối với bị cáo:

Trần Văn S sinh năm 1995; tại xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú xóm 8, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 8/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; con ông Trần Văn Đ và bà Nguyễn Thị L; vợ con chưa có. Tiền sự không; Tiền án ngày 13/6/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; ngày 31/10/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Y xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/10/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay; có mặt.

Người bị hại: Bà Phạm Thị T sinh năm 1960; địa chỉ xóm 2, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Văn T1 sinh năm 1993; địa chỉ xóm 8, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 24/9/2022 S đến nhà T1 ở xóm 8, xã K chơi. Quá trình nói chuyện T1 bảo S "Tối đi làm tí", S hiểu ý là đi trộm cắp tài sản nên đồng ý, rồi S đi về nhà. Khoảng 22 giờ cùng ngày S mang theo 01 bình hơi cay và sang nhà T1 ngủ. Khoảng 02 giờ ngày 25/9/2022 S và T1 dậy, T1 lấy 01 bao xác rắn rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35N5-2814 chở S đi đến khu vực xã K tìm kiếm tài sản để trộm cắp; khoảng 02 giờ 30 cùng ngày khi đi qua nhà bà T ở xóm 2, xã K nghe thấy tiếng gà kêu từ phía sau vườn nhà bà T, T1 dừng xe lại, S xuống xe và trèo qua tường rào vào trong vườn nhà bà T, rồi mở cửa hông để T1

đi vào bên trong; T1 và S đi đến khu vực chuồng gà nhà bà T bắt 09 con gà chọi bỏ vào bao xác rắn mang đi từ trước, rồi cả hai khiêng bao gà ra xe mô tô chở đi tìm nơi tiêu thụ. Khi đi đến khu vực xóm 1, Nam Cường, xã Khánh Cường thì bị tổ công tác của Công an xã Khánh Cường đang làm nhiệm vụ tuần tra phát hiện lập biên bản thu giữ 01 bao xác rắn bên trong có 09 con gà chọi và tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 35N5-2814.

Công an xã Khánh Cường đã tiến hành cân xác định khối lượng 09 con gà chọi đã thu giữ của của S và T1 có tổng khối lượng là 11,3 kg. Kết luận định giá tài sản số 40/KLĐG ngày 24/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Y kết luận: Giá trị của 09 con gà chọi có đặc điểm như trên tại thời điểm ngày 25/9/2022 là 1.436.300 đồng.

Cáo trạng số 09/CT-VKSYK ngày 09/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo S về tội Trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày Luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo S như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo S phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo S từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô Honda Wave màu đen; tịch thu tiêu hủy 01 biển kiểm soát số 35N5-2814, 01 bình xịt hơi cay, 01 bao xác rắn.

Bị cáo S khai nhận đã lén lút vào nhà bà T trộm cắp 09 con gà của gia đình bà T. Nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, người liên quan đều không có khiếu nại gì; nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng pháp luật. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người bị hại, người liên quan về thời gian, địa điểm, hành vi của bị cáo và tài sản chiếm đoạt đã thu giữ, nên có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 02 giờ 30 ngày 25/9/2022 tại xóm 2, xã K; S đã lén lút vào khu vực chuồng gà nhà bà T bắt và chiếm đoạt của gia đình bà T 09 con gà chọi với trị giá của 09 con gà chọi là 1.436.300 đồng. S đã bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích mà còn vi phạm; nên hành vi của S đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản".

S có 02 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; đều thuộc trường hợp "Tái phạm" cho cả hai tội. Nên hành vi phạm tội

“Trộm cắp tài sản” lần này của bị cáo S thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản.

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

……..

g) Tái phạm nguy hiểm.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo S về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo S không có tình tiết tăng nặng. Về giảm nhẹ, bị cáo “Thành khẩn khai báo” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Từ những tình tiết nêu trên, thấy rằng:

Bị cáo S đã hai lần bị kết án và có thời gian dài chấp hành hình phạt tù, nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt trở về địa phương, bị cáo không tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội; tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm minh để tiếp tục cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phong ngừa chung. Bị cáo S có 01 tình tiết giảm nhẹ, nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần về hình phạt cho các bị cáo.

Về phạt bổ sung, bị cáo S không có tài sản, nên không phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình chị T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo S phải bồi thường gì thêm; nên Tòa án không xem xét giải quyết về trách nhiệm dân sự.

[6] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Vật chứng đã thu giữ gồm “09 con gà chọi; 01 xe mô tô Honda Wave màu đen, số khung RLHHC 1212 DY 592773, số máy HC 12E 5592669 xe đeo biển kiểm soát 35N5-2814; 01 bình xịt hơi cay; 01 bao xác rắn”.

- Đối với 09 con gà chọi là tài sản của gia đình bà T, Cơ quan điều tra đã trả lại 09 con gà chọi cho gia đình bà T là đúng pháp luật.

- Xe mô tô Honda Wave; kết quả điều tra xác định là của T1; T1 sử dụng đi trộm cắp tài sản nên tịch thu sung quỹ Nhà nước, riêng biển kiểm soát không phải của xe mô tô, không xác định được chủ sở hữu nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với bình xịt hơi cay và bao xác rắn thì tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với Trần Văn T1 cùng với S trộm cắp gà của gia đình chị T, nhưng T1 không có tiền án, tiền sự về tội Trộm cắp tài sản hoặc về một trong các tội quy định tại các Điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật Hình sự; nên hành vi của anh T1 không phạm vào tội Trộm cắp tài sản; Cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính đối với T1 là đúng pháp luật.

[8] Án phí: Bị cáo S bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

2. Tuyên bố bị cáo Trần Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Trần Văn S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 29/10/2022.

3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, số khung RLHHC 1212 DY 592773, số máy HC 12E 5592669; riêng biển kiểm soát số 35N5-2814 đang đeo ở xe mô tô thì tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bình xịt hơi cay và 01 bao xác rắn.

Toàn bộ vật chứng có đặc điểm tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/02/2023 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Y với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Trần Văn S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại; người liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Đều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện Y
- Bị cáo,
- Chi cục THA
- Công an huyện Y
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Bùi Văn Lực